

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số xã Phong Bình năm 2024**

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";
- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;
- Chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Công văn số 6074/BTTTT-CĐSQG ngày 06/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện Chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh;
- Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2024 của UBND huyện Chuyển đổi số huyện năm 2024. UBND xã ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 với các nội dung như sau:

**II. MỤC TIÊU**

**1. Phát triển chính quyền số**

- 100% cán bộ, công chức có kết nối hạ tầng mạng băng thông rộng trên mạng chuyên dùng của Chính phủ để đáp ứng triển khai các dịch vụ số, đảm bảo an toàn thông tin.
- Tối thiểu 50% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.
- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền.
- Phần đầu chỉ số người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%.
- 90% cán bộ, công chức tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.
- 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.
- 100% văn bản trao đổi giữa các bộ phận chuyên môn được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.
- 100% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
- Hệ thống báo cáo số được triển khai trong các cơ quan nhà nước từ xã đến huyện; 95% công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.
- 100% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

## **2. Phát triển kinh tế số**

- Phần đầu 90% doanh nghiệp ở các lĩnh vực, ngành nghề triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tham gia vào các hoạt động giao dịch điện tử trên môi trường mạng;
- Tỷ trọng kinh tế số đạt 15% GDP;
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 60%;
- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt khoảng 55%;
- Tỷ lệ nhân lực lao động kinh tế số trong lực lượng lao động đạt 1,7%.

## **3. Phát triển xã hội số**

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 75%;
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 50%;
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 30%;
- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 30%;
- Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đạt 80%;
- Tỷ lệ người dân kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản đạt trên 40%;
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 40%;
- Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 20%;

- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 65%;
- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở đạt 40%.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Thể chế số**

- Bám sát các văn bản của UBND tỉnh, huyện để cụ thể hóa tại địa phương đảm bảo nguyên tắc kịp thời, rõ ràng, phù hợp với thực tiễn.
- Ban hành các chính sách, cơ chế khuyến khích phát triển doanh nghiệp số, chuyển đổi số trong doanh nghiệp và nguồn nhân lực số.

#### **2. Hạ tầng số**

- Xây dựng, phát triển hạ tầng dùng chung, cơ sở dữ liệu tập trung theo mô hình điện toán đám mây đủ năng lực phục vụ chính quyền số tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Không hình thành các hệ thống dùng riêng tại cơ quan trừ các trường hợp đặc biệt có phê duyệt của cấp có thẩm quyền. Kết nối Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ, tỉnh, huyện.

- Từng bước phát triển hạ tầng băng rộng di động chất lượng cao (4G/5G); thực hiện lộ trình dừng công nghệ di động cũ (2G/3G) và chương trình thúc đẩy sử dụng điện thoại thông minh cho người dân; nâng cao tỉ lệ người dân trưởng thành có điện thoại thông minh.

- Tiếp tục nâng cao và duy trì dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng mạng băng thông rộng; rà soát, phủ sóng ở các vùng trắng, vùng lõm sóng trên địa bàn, bảo đảm tốc độ mạng viễn thông di động.

- Tiếp tục thực hiện kết nối Internet đến tận hộ gia đình, đặc biệt ở khu vực nông thôn.

- Tiếp tục duy trì vận hành, khai thác hiệu quả, đảm bảo an toàn trung tâm dữ liệu của tỉnh, huyện.

#### **3. Nhân lực số**

- Tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức thông qua hình thức trực tiếp và trực tuyến.

- Tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT, chuyển đổi số và an toàn thông tin của cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ về chuyển đổi số cho các Tổ công nghệ số cộng đồng; triển khai hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng hiệu quả.

- Tập huấn nâng cao kỹ năng số cho người lao động thông qua nền tảng đào tạo trực tuyến được tích hợp trên nền tảng Hue-S.

- Các cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện chuyển đổi số.

#### **4. Nhận thức số**

- Chỉ đạo về chuyển đổi số của lãnh đạo: Tăng cường công tác chỉ đạo về chuyển đổi số của lãnh đạo trên địa bàn thông qua việc ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức hội họp ban chỉ đạo chuyển đổi số các cấp để triển khai chuyển đổi số do trực tiếp lãnh đạo ký ban hành và chỉ đạo điều hành.

- Ngày Chuyển đổi số: Căn cứ hướng dẫn của Bộ, Sở Thông tin và Truyền thông và điều kiện thực tế của địa phương, ban hành các Kế hoạch: Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024; Kế hoạch hưởng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng Tiêu dùng số.

- Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tiếp cận những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trên địa bàn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số sẽ được triển khai thông qua Tuần lễ chuyển đổi số huyện năm 2024, các buổi tập huấn, hội nghị về chuyển đổi số.

- Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo: Tiếp tục triển khai thông báo cán bộ, công chức trên địa bàn tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác. Việc tham gia chỉ đơn giản bằng cách sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR.

## **5. Nền tảng số**

- Kết nối, liên thông dữ liệu với dữ liệu của tất cả các hệ thống của tỉnh, huyện.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục khai thác các nền tảng: nền tảng họp trực tuyến; nền tảng giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng; hệ thống giám sát an toàn an ninh mạng (SOC) cho hạ tầng, hệ thống thông tin; Nền tảng Hỗ trợ, tư vấn khám chữa bệnh từ xa; Quản lý tiêm chủng.

- Triển khai diện rộng nền tảng số quản trị tổng thể, thống nhất phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước;

- Phối hợp nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện triển khai các nền tảng: Nền tảng bản đồ số; nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung; nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước; nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp; nền tảng trợ lý ảo phục vụ cán bộ, công chức.

## **6. Dữ liệu số**

- Số hóa dữ liệu kết quả TTHC, dữ liệu quản lý chuyên ngành ưu tiên dữ liệu liên quan trực tiếp cơ sở dữ liệu dân cư.

- Số hóa dữ liệu hạ tầng cơ bản của địa phương.

- Hoàn thành số hóa dữ liệu chuyên ngành, tập trung ưu tiên các loại dữ liệu liên quan trực tiếp đến người dân nhằm làm giàu, kế thừa, khai thác cơ sở dữ liệu dân cư giúp giải quyết các vấn đề cơ bản phục vụ người dân.

- Tập trung triển khai hoàn thiện xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; thực hiện theo Nghị quyết Trung ương số 18-

NQ/TW ngày 16/6/2022 về hoàn thành xây dựng CSDL số và hệ thống thông tin quốc gia về đất đai tập trung, thống nhất, đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối liên thông.

- Tiếp tục triển khai cung cấp, chia sẻ dữ liệu lên Cổng dữ liệu mở phục vụ cho cơ quan nhà nước trong công tác quản lý, người dân và doanh nghiệp trong học tập, sản xuất, kinh doanh. Lựa chọn, ưu tiên công khai các loại dữ liệu có tác động lớn tới phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu, phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển của tỉnh như dữ liệu về du lịch, văn hóa, y tế, giáo dục,...

- Thực hiện kết nối, chia sẻ các dữ liệu còn lại giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) và trực liên thông (LGSP). Khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; bảo đảm việc kết nối dữ liệu tuân thủ theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và kiến trúc chính quyền điện tử của huyện.

## **7. An toàn thông tin mạng**

### **7.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ**

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ an toàn thông tin (ATTT) theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bao gồm: Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; Triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ. Một số nội dung cần được ưu tiên triển khai:

(1) Đăng ký sử dụng Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm ATTT theo cấp độ (tại địa chỉ: [capdo.ais.gov.vn](http://capdo.ais.gov.vn)) và các nền tảng khác để đẩy nhanh quá trình xây dựng, phê duyệt hồ sơ cấp độ và triển khai phương án bảo vệ ATTT theo cấp độ.

(2) Phối hợp với UBND huyện phê duyệt cấp độ cho 100% hệ thống thông tin (HTTT) của xã.

(3) 100% HTTT được triển khai đầy đủ theo Hồ sơ cấp độ đã được phê duyệt trước 30/11/2024.

(4) Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ ATTT cho HTTT theo quy định trước 15/12/2023 (Tối thiểu 1 lần/2 năm cho hệ thống cấp độ 1, 2; tối thiểu 1 lần/1 năm cho hệ thống cấp độ 3, 4 và 1 lần/06 tháng cho hệ thống cấp độ 5).

(5) Phối hợp tổ chức tối thiểu 01 cuộc diễn tập thực chiến/năm, ưu tiên HTTT cấp độ 3 trở lên.

### **7.2. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng**

- Quản lý, vận hành trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực về an toàn thông tin.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm ATTT mạng.

### **7.3. Nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, người lao động và người dân.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch về ứng phó sự cố; các hoạt động của đội ứng cứu sự cố.

- Giám sát, phát hiện và công bố hành vi vi phạm quy định pháp luật của Việt Nam trên các nền tảng số thuộc phạm vi quản lý; giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin mạng.

## **8. Doanh nghiệp công nghệ số**

Thúc đẩy các hoạt động nhằm kêu gọi các doanh nghiệp công nghệ trong và ngoài nước đầu tư hoặc mở chi nhánh hoạt động tại địa phương.

## **9. Chính quyền số**

- Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT). Trước hết, tập trung triển khai các nội dung:

- (1) Ưu tiên thiết kế lại giao diện, trải nghiệm của người dùng với các DVCTT thiết yếu, nhiều người dùng.

- (2) Phối hợp với cấp trên để nâng cấp, hoàn thiện Cổng Dịch vụ công bảo đảm kỹ thuật, kết nối với hệ thống giám sát của Bộ Thông tin và Truyền thông (EMC) nhằm phục vụ người dân, doanh nghiệp thuận tiện nhất.

- (3) Tiếp tục triển khai Kho dữ liệu cho người dân, tổ chức trên môi trường số - Nơi chứa thông tin của người dân, các tài liệu đã được số hóa, chứng thực và các kết quả thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước cung cấp.

- (4) Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của mình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Triển khai đồng bộ Nền tảng làm việc số (nền tảng quản trị công việc tổng thể) thống nhất, giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước. Nền tảng cho phép toàn bộ CBCC trong cơ quan nhà nước đăng nhập một lần, trải nghiệm xuyên suốt, đồng bộ các chức năng về thư điện tử, văn bản điện tử, lịch làm việc, họp trực tuyến, đôn đốc, nhắc việc, chia sẻ tệp tin và các chức năng khác hỗ trợ công vụ.

- Tiếp cận nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp cấp huyện nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu về phát triển kinh tế - xã hội từ

các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ chính phủ số, hướng tới việc hình thành kho dữ liệu dùng chung cấp bộ, ngành, địa phương.

- Thực hiện đo lường, đánh giá, công bố xếp hạng mức độ chuyển đổi số đối với cơ quan.

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong đơn vị.

### **10. Kinh tế số**

- Tổ chức triển khai hỗ trợ đưa nông sản lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong phát triển du lịch.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã chuyển đổi số: Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, đưa vào sử dụng các nền tảng chuyển đổi số trong doanh nghiệp như ứng dụng tích hợp các sàn thương mại điện tử trên Hue-S và các nền tảng số trong doanh nghiệp do các doanh nghiệp trong xã hoặc trên toàn quốc triển khai theo chương trình của tỉnh, huyện.

- Triển khai đo lường kinh tế số theo hướng dẫn từ Bộ Thông tin và Truyền thông.

### **11. Xã hội số**

- Tiếp tục triển khai cấp danh tính số/ tài khoản định danh điện tử VneID cho người dân.

- Triển khai các giải pháp thu hút người dân tạo tài khoản giao dịch tại ngân hàng; cấp thẻ ngân hàng, ví điện tử cho người dân.

- Tiếp tục tuyên truyền, hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt đặc biệt trong các trường học.

- Phổ cập nhanh tài khoản định danh và xác thực điện tử, thông qua đó, phổ cập tài khoản DVCTT. Người dân có thể sử dụng tài khoản VNeID để truy cập các Cổng dịch vụ công.

- Tiếp tục triển khai cấp phát chữ ký số cho người dân.

- Tăng cường triển khai để mỗi người dân có một phần mềm bảo vệ an toàn thông tin mạng cơ bản.

- Triển khai cung cấp kỹ năng số cho người dân thông qua triển khai nền tảng học trực tuyến đại trà được tích hợp trên Hue-S.

- Tiếp tục triển khai phát triển trường học số, bệnh viện số.

- Tiếp tục phát triển kênh giao tiếp số hợp nhất giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp trên cơ sở tích hợp ứng dụng hỏi đáp và phản ánh hiện trường trên Hue-S; thu hút sự tham gia của các cơ quan, tổ chức chính trị xã hội, doanh nghiệp và người dân.

### **12. Không gian trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số**

Phối hợp thiết lập không gian trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số phục vụ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn có thể dễ dàng tiếp cận, trực tiếp trải nghiệm thực tế; kết hợp với việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho các

đối tượng liên quan thông qua việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số tại Trung tâm CNTT tỉnh và Trung tâm IOC.

#### **IV. GIẢI PHÁP**

##### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

Tiếp tục triển khai các hoạt động như: ứng dụng các kênh truyền thông như Hue-S, mạng xã hội, cổng/ trang thông tin điện tử để nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số; tích hợp nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân trên nền tảng Hue-S; ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân.

##### **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

Bao gồm các hoạt động như: phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số;...

##### **3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ**

Bao gồm các hoạt động như nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số vào triển khai chuyển đổi số số như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối,...

##### **4. Thu hút nguồn lực CNTT**

Bao gồm các hoạt động nhằm thu hút, đa dạng hóa nguồn lực (tài chính và nhân lực) để chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

##### **5. Tăng cường hợp tác quốc tế**

Bao gồm các hoạt động hợp tác quốc tế trong chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng (tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm; tham gia các tổ chức quốc tế, các sáng kiến quốc tế; tăng cường mối quan hệ hợp tác quốc tế, đồng thời quảng bá, tạo thị trường cho các sản phẩm, dịch vụ Chính phủ số của các doanh nghiệp số Việt Nam;...).

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Ngân sách Nhà nước.
- Nguồn xã hội hóa.
- Các nguồn hợp pháp khác.

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã**

Theo dõi, giám sát, chỉ đạo các bộ phận chuyên môn triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

##### **2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội**



Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động để cả hệ thống chính trị tích cực tham gia thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã.

### **3. Công chức Văn hóa - xã hội xã**

- Triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo UBND xã và UBND huyện.

- Phối hợp với Công chức Tài chính - Ngân sách xã tham mưu UBND xã các phương án để phân bổ nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

- Xây dựng phóng sự, tin, bài, kênh kênh tuyên truyền, quảng bá trên hệ thống truyền thanh và các nền tảng mạng xã hội như: Zalo, Facebook... các hình thức trực quan bằng pano, áp phích... về Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn xã; trọng tâm là phát triển chính quyền số, kinh tế số và nhiệm vụ chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp.

### **4. Công chức Văn phòng - Thống kê xã**

- Căn cứ Kế hoạch này, chủ động phối hợp với Công chức Văn hóa - xã hội để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung về Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn xã.

- Tiếp tục triển khai các phần mềm, giải pháp phòng, chống mã độc tập trung cho toàn bộ cán bộ, công chức trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với công tác kiểm soát thủ tục hành chính, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các bộ phận chuyên môn.

### **5. Công chức Tài chính – Ngân sách xã**

- Chủ trì, phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội xã tham mưu UBND xã các phương án để phân bổ nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách; đồng thời quản lý, sử dụng kinh phí chi cho công tác chuyển đổi số có hiệu quả.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh để quảng bá thương hiệu sản phẩm của địa phương.

### **6. Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã**

Tổ chức triển khai dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

### **7. Trường Tiểu học Phong Bình**

Triển khai hệ thống các phòng học thông minh trên, hệ thống quản lý các nguồn thu và thanh toán không dùng tiền mặt trong ngành giáo dục.

### **8. Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường xã**

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp, HTX nông nghiệp liên quan xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu hỗ trợ kinh tế tập thể trên địa bàn xã; bao gồm: triển khai đưa sản phẩm các

doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất lên một số sàn giao dịch thương mại điện tử...

### **9. Công an xã**

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia (Đề án 06) theo lộ trình quy định.

## **VII. DANH MỤC NHIỆM VỤ, CHƯƠNG TRÌNH**

Danh mục các văn bản, nhiệm vụ, chương trình năm 2024 được đính kèm ở Phụ lục.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024, UBND xã yêu cầu các bộ phận chuyên môn nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND huyện;
- Phòng Văn hóa & Thông tin huyện;
- BTV Đảng ủy; TT. HĐND xã;
- BTT UBMT TQ Việt Nam xã;
- CT và PCT UBND xã;
- Các thành phần ở Mục VI;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Huy**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ XÃ PHONG BÌNH NĂM 2024**  
(Kèm theo Kế hoạch số: \_\_\_\_\_ /KH-UBND ngày \_\_\_\_\_ tháng 01 năm 2024 của UBND xã)

STT	Tên nhiệm vụ	Năm triển khai	Đơn vị chủ trì phối hợp	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nhận thức số</b>			
1	Triển khai các hoạt động đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức.	2024	Công chức Văn hóa - xã hội xã	
2	Triển khai các hoạt động truyền thông về chuyển đổi số.	2024	Công chức Văn hóa - xã hội xã	
<b>II</b>	<b>Thể chế số</b>			
3	Tham mưu UBND xã ban hành chính sách tỷ lệ chi Ngân sách nhà nước tối thiểu hàng năm cho chuyển đổi số.	2024	Công chức Tài chính - kế toán xã	
4	Ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp vừa và nhỏ chuyển đổi số.	2024	Công chức Tài chính - kế toán xã	
5	Tham mưu UBND ban hành chính sách cấp kinh phí sự nghiệp cho hoạt động số hóa và tổ chức tập huấn.	2024	Công chức Tài chính - kế toán xã	
6	Triển khai nhân rộng Đề án xây dựng mô hình chuyển đổi số	2022-2025	UBND xã phối hợp với Phòng VH TT	
7	Xây dựng và ban hành Quy định quản lý, vận hành, khai thác nền tảng chuyển đổi số.	2024	Công chức Văn hóa - xã hội xã phối hợp với Sở	

			TTTT	
<b>III</b>	<b>Hạ tầng số</b>			
8	Triển khai Hạ tầng điện toán đám mây và ảo hóa.	2023-2025	Công chức Văn hóa - xã hội xã phối hợp với Sở TTTT	
9	Xây dựng hệ thống dự phòng nóng hạ tầng dùng chung	2024-2025	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Văn phòng UBND huyện	
10	Triển khai Hạ tầng cáp quang đến tận thôn/bản.	2023-2025	Công chức Văn hóa - xã hội xã phối hợp với Sở TTTT	
11	Thực hiện Kết nối Internet đến tận hộ gia đình.	2023-2025	Công chức Văn hóa - xã hội xã phối hợp với Sở TTTT	
12	Phổ cập điện thoại di động cho người dân.	2023-2025	Công chức Văn hóa - xã hội xã phối hợp với Sở TTTT	
13	Xây dựng mô hình Trung tâm điều hành đô thị thông minh	2023-2025	Công chức Văn phòng - Thống kê xã	
<b>IV</b>	<b>Dữ liệu số</b>			
14	Số hóa dữ liệu kết quả TTHC, dữ liệu chuyên ngành, dữ liệu hạ tầng cơ bản của địa phương (ưu tiên dữ liệu liên quan đến cơ sở dữ liệu dân cư).	2024	Các bộ phận chuyên môn UBND xã	

15	Xây dựng hệ thống số hoá hồ sơ nghiệp vụ PCCC và quản lý cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ trên địa bàn	2024	Công an xã phối hợp với Công an huyện	
16	Hoàn thiện xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia.	2024	Công chức Địa chính – NN-XD&MT xã phối hợp với Phòng Tài nguyên Môi trường huyện	
17	Số hoá hồ sơ người có công với cách mạng năm 2023 trên địa bàn.	2024	Công chức văn hóa xã hội xã phối hợp với Phòng LĐTB&XH huyện	
<b>V</b>	<b>Nền tảng số</b>			
18	Triển khai Nền tảng bản đồ số.	2024	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Phòng VHTT huyện	
19	Triển khai nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung	2024-2025	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Phòng VHTT huyện	
20	Triển khai Nền tảng hỗ trợ doanh nghiệp.	2023-2025	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Phòng VHTT huyện	
21	Triển khai Nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước.	2023-2025	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Phòng VHTT huyện	
22	Triển khai Nền tảng Trợ lý ảo.	2023-2025	Công chức Văn hóa - xã hội xã phối hợp với Phòng	

			VHTT huyện	
23	Triển khai Nền tảng Hỗ trợ, tư vấn khám chữa bệnh từ xa; Quản lý tiêm chủng.	2022-2025	Trạm y tế phối hợp với Trung tâm Y tế huyện	
<b>VI</b>	<b>Nhân lực số</b>			
24	Triển khai các hoạt động đào tạo, tập huấn chuyên đổi số cho CBCCVC.	2024	Công chức Văn hóa - xã hội xã phối hợp với Phòng VHTT huyện	
25	Tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ chuyên trách CNTT.	2022-2025	Công chức Văn phòng – Thống kê xã	
26	Tập huấn nghiệp vụ cho các tổ công nghệ số cộng đồng.	2024	Công chức Văn hóa - xã hội xã phối hợp với Phòng VHTT huyện	
<b>VII</b>	<b>An toàn thông tin mạng</b>			
27	Triển khai hệ thống giám sát an toàn an ninh mạng (SOC) cho hạ tầng, hệ thống thông tin.	2023-2025	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Phòng VHTT huyện	
28	Triển khai Hệ thống cảnh báo, giám sát khắc phục về an toàn thông tin cá nhân (Cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước).	2024	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Phòng VHTT huyện	
29	Triển khai Giải pháp phòng chống mã độc tập trung (Thiết bị đầu cuối công vụ cá nhân của cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan nhà nước).	2024	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Văn phòng UBND huyện	
30	Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin.	2024	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với	

			Phòng VH TT huyện	
31	Diễn tập, ứng cứu sự cố an toàn thông tin.	2024	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Văn phòng UBND huyện	
<b>VIII</b>	<b>Chính quyền số</b>			
32	Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử huyện	2024	Công chức Văn phòng – Thống kê xã	
33	Nâng cấp Hệ thống thông tin thủ tục hành chính (Trước đây là Cổng Dịch vụ công của tỉnh).	2023-2024	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Văn phòng UBND huyện	
34	Triển khai Nền tảng làm việc số (nền tảng quản trị công việc tổng thể) thống nhất.	2024	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Văn phòng UBND huyện	
35	Xây dựng, triển khai hệ thống quản lý lưu trữ.	2024	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Phòng Nội vụ huyện	
36	Nâng cấp phần mềm Hệ thống quản lý công tác tiếp công dân	2024	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Thanh tra huyện	
<b>IX</b>	<b>Kinh tế số</b>			
37	Xây dựng và triển khai Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.	2024	Công chức Tài chính - kế toán xã phối hợp với phòng Tài chính kế hoạch huyện	

38	Triển khai chương trình khởi nghiệp sáng tạo thúc đẩy phát triển kinh tế số.	2024	Công chức ĐC-XD-NN&MT xã phối hợp với Phòng KTHT huyện	
39	Đo lường kinh tế số theo hướng dẫn từ Bộ Thông tin và Truyền thông.	2024	Công chức Văn hóa - xã hội xã phối hợp với Phòng VH TT huyện	
<b>X</b>	<b>Doanh nghiệp số</b>			
40	Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp số trong hệ thống Chuỗi công viên phần mềm.	2022-2025	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Văn phòng UBND huyện	
<b>XI</b>	<b>Xã hội số</b>			
41	Cấp danh tính số/ tài khoản định danh điện tử cho người dân	2024	Công an xã	
42	Phổ cập tài khoản DVCTT cho người dân trưởng thành	2024-2025	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả xã	
43	Cấp phát chữ ký số từ xa cho người dân	2024-2025	Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số	
44	Triển khai để mỗi người dân có một phần mềm bảo vệ an toàn thông tin mạng cơ bản	2024-2025	Công chức Văn phòng – Thống kê xã phối hợp với Phòng VH TT huyện	
45	Tuyên truyền, hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học	2024-2025	Công chức Văn hóa - xã hội xã phối hợp với Phòng VH TT huyện	
46	Triển khai bệnh án điện tử, bệnh viện thông minh, bệnh viện	2021-2025	Trạm y tế xã phối hợp với	



	không giấy tờ.		Trung tâm y tế huyện	
47	Chuyển đổi số các lĩnh vực ngành Y tế.	2021-2025	Trạm y tế xã phối hợp với Trung tâm y tế huyện	
48	Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ, liên thông về lao động, người có công và xã hội trên nền tảng tích hợp, chia sẻ, liên thông dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế	2023-2025	Công chức Văn hóa - xã hội xã phối hợp với Phòng LĐTB&XH huyện	
49	Xây dựng phần mềm Hệ thống rà soát và quản lý Giảm nghèo trên địa bàn	2024	Công chức Văn hóa - xã hội xã phối hợp với Phòng LĐTB&XH huyện	
50	Xây dựng phần mềm quản lý cung cầu lao động		Công chức Văn hóa - xã hội xã phối hợp với Phòng LĐTB&XH huyện	
<b>XII</b>	<b>Không gian trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số</b>			
51	Thiết lập không gian trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số	2024	Công chức Văn phòng - Thống kê xã	